TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 266/2020/QĐST-HNGĐ	*CC, ngày 01 tháng 4 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 255/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Ngọc B, sinh năm 1980.

Trú tại: Số 260, đường B, tổ 11, ấp A, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Trường G, sinh năm 1981.

Trú tại: Số 260, đường B, tổ 11, ấp A, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 116 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Bà Lê Thị Ngọc B và ông Nguyễn Trường G đã được Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 21/2002 ngày 09/5/2002.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Ngọc B và ông Nguyễn Trường G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: có 02 con chung tên Nguyễn Thị Ngọc T, sinh ngày 18/3/2003 và Nguyễn Thị Ngọc H, sinh ngày 01/2/2008.

Ông G được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 trẻ tên Nguyễn Thị Ngọc T, sinh ngày 18/3/2003 và Nguyễn Thị Ngọc H, sinh ngày 01/2/2008; ghi nhận sự tự nguyện của ông G về việc không yêu cầu bà B cấp dưỡng nuôi con.

Khi có lý do chính đáng việc cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi. Việc thay đổi cấp dưỡng nuôi con do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà B được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

Án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) bà Lê Thị Ngọc B tự nguyện nộp, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0083575 ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C; bà B được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện C;
- UBND xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thanh Hương